

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HSST

Ngày 27 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn và ông Ngô Mậu Hiệu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Dương Đại Phong, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hoa Thủy, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 12/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 13/11/2019 đối với các bị cáo:

1/ Trần Đại H, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1990, tại L, Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đại Q, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1958; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 26/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, tỉnh Quảng Bình đến ngày 02/02/2019 trở về địa phương; nhân thân: Ngày 28/4/2016 bị Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy từ ngày 02 tháng 8 năm 2019 cho đến nay, có mặt.

2/ Nguyễn Đăng D, tên gọi khác: B, sinh ngày 10/02/1992 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng B, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1965; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 27/6/2017 bị Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08 tháng 8 năm 2019 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn H, tên gọi khác: T sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Xuân H, tên gọi khác: H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 31/7/2019, Trần Đại H sau khi mua 30 viên ma túy loại hồng phiến đã đến phòng nghỉ số 6 nhà nghỉ V ở thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Tại đây, Trần Đại H gặp Nguyễn Đăng D và Nguyễn Văn H là các đối tượng sử dụng ma túy ở cùng địa phương. Cả 3 sử dụng 03 viên ma túy, số ma túy còn lại H và D bỏ vào trong cán chổi để trong nhà vệ sinh. Khoảng 13 giờ ngày 01/8/2019, Nguyễn Văn H (có tên gọi khác: T) liên lạc với Trần Đại H hỏi mua 03 viên ma túy, đồng thời thỏa thuận trả bằng điện thoại di động hiệu Iphone 5C. Trần Đại H đồng ý, H đưa cho D 03 viên ma túy để D đưa đến cho H (T) tại đường 15 cũ thuộc địa phận thôn P, xã H. D mang 03 viên ma túy giao cho H (T), H (T) giao điện thoại Iphone 5C cho D, D mang về đưa cho Trần Đại H. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, H (T) tiếp tục liên lạc với Trần Đại H lấy thêm 02 viên ma túy và đề nghị Trần Đại H trừ vào giá trị của chiếc điện thoại Iphone 5C đã giao và Trần Đại H đồng ý. Trần Đại H đưa cho D 02 viên ma túy, D giao cho H (T) ở địa điểm gần nhà nghỉ V. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Đại H, D và Nguyễn Xuân H sử dụng 03 viên ma túy thì H (T) tiếp tục gọi điện thoại cho D hỏi mua 04 viên ma túy với giá 300.000 đồng, D hỏi ý kiến Trần Đại H và H đồng ý. D vào trong nhà vệ sinh lấy 04 viên ma túy giao cho H (T) ở gần nhà nghỉ V và lấy 300.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Đoàn Công an Lệ Ninh và Công an xã H tiến hành kiểm tra nhà nghỉ V và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Đại H và thu giữ 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 15 viên nén màu hồng, điện thoại di động hiệu Iphone 5C, điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY J2 PRIME bên trong có sim số 0942433504 và 02 vỏ chai nhựa.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 15 viên nén màu hồng, điện thoại di động hiệu Iphone 5C, điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY J2 PRIME bên trong có sim số 0942433504; điện thoại di động Iphone 5 bên trong có sim số 0942415812; 02 vỏ chai nhựa; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 300.000 đồng. Tất cả có đặc điểm mô tả như biên bản bắt người

phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu ngày 01/8/2019 và ngày 02/8/2019.

Tại bản kết luận giám định số 678/GĐ-PC09 ngày 06/8/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 15 viên nén màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 1,58g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Sau giám định Methamphetamine còn lại 1,383g được niêm phong và vỏ bao gói.

Bản Cáo trạng số: 53/CT-VKSNDLT ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố Trần Đại H vào “Tội mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Đăng D, tên gọi khác: B vào “Tội mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Đại Hải từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;

Áp dụng các điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đăng D, tên gọi khác: B từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 1,383g Methamphetamine được niêm phong và vỏ bao gói mẫu sau giám định; 01 sim điện thoại số 0942433504, 01 sim điện thoại số 0942415812 và 02 vỏ chai nhựa. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 300.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5C, 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY J2 PRIME và 01 điện thoại di động Iphone 5 thu giữ từ các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Trần Đại H: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã biết sai, ăn năn hối cải.

Bị cáo Nguyễn Đăng D: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đại H, Nguyễn Đăng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai giữa các bị cáo với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng

khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Các bị cáo Trần Đại H, Nguyễn Đăng D đã 03 lần bán trái phép cho Nguyễn Văn Hải, tên gọi khác: Tèo 09 viên nén màu hồng các bị cáo khai là ma túy. Mặc dù H (Tèo) đã sử dụng hết nhưng theo kết luận giám định số 678/GĐ-PC09 ngày 06/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình 15 viên nén màu hồng thu giữ từ Trần Đại H là Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy theo Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trần Đại H, Nguyễn Đăng D phạm vào “Tội mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân và các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Trần Đại H đã có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích, tiếp tục 03 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, phạm vào tội rất nghiêm trọng, thuộc tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân xấu và là người trực tiếp mua ma túy để bán lại đồng thời cho D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân H sử dụng. Bị cáo Nguyễn Đăng D đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 27/6/2017 thể hiện nhân thân không tốt. Mặc dù khối lượng ma túy các bị cáo mua bán không lớn nhưng trong thời gian ngắn đã 03 lần mua bán ma túy và D là người trực tiếp 03 lần đi giao ma túy cho Nguyễn Văn H (T). Các bị cáo là công dân trưởng thành, đã từng bị xét xử hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục sa vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật. Bị cáo Trần Đại H mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời để sử dụng; bị cáo Nguyễn Đăng D mua bán ma túy nhằm mục đích để được sử dụng ma túy mà không phải bỏ tiền mua. Hành vi của bị cáo Trần Đại H, Nguyễn Đăng D không có sự bàn bạc, phân công, không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau nên không thuộc trường hợp đồng phạm. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng đến an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và phân hóa cách ly bị cáo Trần Đại H thời gian dài hơn bị cáo Nguyễn Đăng D, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội các bị cáo gây ra mới có đủ tác dụng cải tạo đối với các bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Đại H phạm tội 03 lần và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nhưng thuộc dấu hiệu định khung hình phạt nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g,

h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Đăng D, tên gọi khác: B phạm tội 03 lần nhưng thuộc dấu hiệu định khung hình phạt nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Đại H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự khai nhận cùng với Nguyễn Đăng D 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H thuộc trường hợp tích cực hợp tác với các cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm; bố bị cáo là thương binh thuộc diện người có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Đăng D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trong vụ án, Trần Đại H khai mua ma túy của người phụ nữ tên Trang ở thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng người phụ nữ tên T ở thôn M, xã S đi khỏi địa phương, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy tiếp tục điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Văn Hoàng, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng ma túy, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Ban Công an xã H, huyện Lệ Thủy xử lý hành chính theo thẩm quyền, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Vô bao gói và 1,383g Methamphetamine được niêm phong mẫu sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 sim điện thoại số 0942433504, 01 sim điện thoại số 0942415812 là phương tiện phạm tội và 02 vỏ chai nhựa không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 300.000 đồng dùng để mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5C dùng để đổi chác ma túy; 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY J2 PRIME và 01 điện thoại di động Iphone 5 sử dụng liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Các bị cáo Trần Đại H, Nguyễn Đăng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào Điều 251 Bộ luật hình sự, tuyên bố các bị cáo Trần Đại Hải, Nguyễn Đăng D phạm vào “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng các điểm b, q khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Đại H 07 năm 06 tháng (Bảy năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (02/8/2019).

- Áp dụng các điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Đăng D, tên gọi khác: Bòm Ba 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (08/8/2019).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Trần Đại H, Nguyễn Đăng D với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/11/2019) để đảm bảo thi hành án theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: Vỏ bao gói và 1,383g Methamphetamine được niêm phong mẫu sau giám định; 01 sim điện thoại số 0942433504, 01 sim điện thoại số 0942415812 và 02 vỏ chai nhựa.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5C; 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY J2 PRIME và 01 điện thoại di động Iphone 5. Các vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tất cả có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2019 giữa Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

3/ Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc Trần Đại H, Nguyễn Đăng D mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/11/2019); đối với Nguyễn Văn H, tên gọi khác: T được 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo, đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- ĐTV, Công an huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn